

Số: 77/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 11 - 4 - 2025.

“Về tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Nga;

2. Bà Nguyễn Thị Ly.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Khiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:
Bà Đoàn Thụy Thùy Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 674/2024/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 10 năm 2024 về: *“Tranh chấp ly hôn, nuôi con”*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2025/QĐXX-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Tống Quốc Thiên T, sinh năm 1985; địa chỉ cư trú: Số A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1996; địa chỉ cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

Tại phiên tòa. Ông T – bà L cùng vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 26/8/2024 với các tài liệu kèm theo cũng như quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Tống Quốc Thiên T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa ông với bà L được hình thành là do tự tìm hiểu, được gia đình hai bên đồng ý đứng ra tổ chức đám cưới cho hai người vào năm 2013, hôn nhân có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện C, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 216 ngày 15/10/2018. Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2022 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T đi làm xa, bà L có quan hệ quen biết với người khác, từ đó dẫn đến bất

đồng gây cự cãi và ly thân nhau từ đầu năm 2022 đến nay. Trong thời gian ly thân gia đình hai bên không hàn gắn. Nay ông xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, ông xin ly hôn với bà L.

Về quan hệ con chung: Bà với bà L có 02 con chung tên: 1. Tổng Thị Thủy T1, sinh ngày 17/10/2013; 2. Tổng Quang Quốc T2, sinh ngày 04/9/2016, hiện do ông nuôi. Khi ly hôn ông yêu cầu được tiếp tục nuôi 02 con chung, không yêu cầu bà L phải cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Ông với bà L không có tài sản chung.

Về quan hệ nợ chung: Ông với bà L không có nợ chung.

Tòa án đã thông báo hợp lệ cho bà Lê Thị L để tham gia phiên họp công khai tài liệu, chứng cứ và hòa giải, nhưng bà vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, ông T bảo lưu ý kiến của mình.

Quan điểm của Kiểm sát viên:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết đúng theo trình tự thủ tục, xác định đúng quan hệ tranh chấp và thẩm quyền xét xử. Trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán cũng như Hội đồng xét xử (HĐXX) đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đương sự trong vụ án cũng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Ông T – bà L chung sống có đăng ký kết hôn, nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, theo ông T trong thời gian ông đi làm xa thì bà L có quen biết với người khác dẫn đến ly thân nhau, nên ông T xin ly hôn là có căn cứ. Về 02 con chung: Tổng Thị Thủy T1, Tổng Quang Quốc T2, có ý nguyện tiếp tục chung sống với cha, đề nghị HĐXX xem xét chấp nhận; về tài sản chung, nợ chung không xem xét. Từ phân tích trên đề nghị HĐXX quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về thủ tục tố tụng:* Ông T khởi kiện ly hôn với bà L là thuộc thẩm quyền của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự; bà L có địa chỉ cư trú tại huyện C, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Bà L được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do, riêng ông T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên HĐXX xét xử vắng mặt bà L, ông T, theo Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Ông T – bà L kết hôn và chung sống với nhau vào năm 2013, hôn nhân có đăng ký kết hôn, theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 216 ngày 15/10/2018, nên xem là hôn nhân hợp pháp.

Ông T bảo lưu ý kiến của mình, thể hiện do bà L không biết quan tâm, thông cảm cho ông T về việc đi làm xa nhà, mà lại có quan hệ quen biết với người khác, từ đó dẫn đến bất đồng quan điểm gây cự cãi và ly thân nhau.

Qua trình bày của ông T, mặc dù bà L đã được tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng về yêu cầu xin ly hôn của ông T, nhưng bà không có ý kiến phản đối, chứng tỏ trình bày của ông T là có căn cứ, mâu thuẫn hiện tại không chỉ giữa ông T với bà L mà ảnh hưởng đến cả gia đình hai bên, từ khi ông T với bà L ly thân nhau đến nay đã khoảng 03 năm nhưng gia đình không đứng ra hàn gắn, nên khả năng đoàn tụ lại không thể, mục đích hôn nhân không đạt được, HĐXX chấp nhận yêu cầu của ông T.

[3]. *Về quan hệ con chung*: Xét thấy hai cháu Tổng Thị Thủy T1 và Tổng Quang Quốc T2 từ trước nay là do ông Thạch N, tình cảm giữa 02 cháu với ông đã thật sự gắn bó, hiện hai cháu đã trên 07 tuổi, ý nguyện của hai cháu tiếp tục sống với cha. Để không xáo trộn về tâm sinh lý của hai cháu cũng như tạo điều kiện cho hai cháu phát triển tốt về sau, HĐXX chấp nhận giao hai cháu cho ông T tiếp tục nuôi là hoàn toàn phù hợp.

HĐXX cũng giải thích cho ông T biết: Trong thời gian nuôi con, ông cùng người thân trong gia đình không được cản trở bà L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Theo quy định của pháp luật, khi ly hôn bên không nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nhưng bà L không yêu cầu, nên HĐXX không xem xét.

[4]. *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Ông T khai ông với bà L không có tài sản chung và không có nợ chung. Tuy nhiên do bà L vắng mặt, nên HĐXX không xem xét và không đề cập ở phần quyết định. Nếu sau này bà L có chứng cứ khác chứng minh có tài sản chung, có nợ chung và bà L có yêu cầu thì Tòa án sẽ xem xét thụ lý giải quyết theo quy định của pháp luật.

[5]. *Về án phí*: Ông Tổng Quốc Thiên T là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; các bên không phải chịu án phí nào khác.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ các Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; các Điều 144, 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của ông Tổng Quốc Thiên T.

Về quan hệ hôn nhân: Ông Tổng Quốc Thiên T được ly hôn với bà Lê Thị L.

Về quan hệ con chung: Ông Tổng Quốc Thiên T được tiếp tục nuôi 02 con chung tên Tổng Thị Thủy T1, sinh ngày 17/10/2013 và Tổng Quang Quốc T2, sinh ngày 04/9/2016. Công nhận tự nguyện của ông T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông T cùng người thân trong gia đình không được cản trở bà L trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về án phí: Ông Tống Quốc Thiên T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được chuyển từ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0023454 ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới (ông T nộp đủ).

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (11/4/2025), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự).

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAT;
- VKS huyện Chợ Mới;
- THADS Chợ Mới để thi hành.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- [vp.](#)

Lê Văn Huệ